

Số: **49/2025/QĐST-DS**

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2025/TLST-DS, ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần L.**

Địa chỉ: L, số B đường T, phường C, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Đức T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Nguyễn Minh T1**, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh B.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Minh T1:* Bà **Nguyễn Thị Như Ý**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: C Đại Lộ Đ, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1. Ông **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1977.

2. Bà **Nguyễn Thị Thúy V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị Thúy V thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2025 là 1.096.020.279 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi sáu triệu không trăm hai mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng), trong đó, tiền nợ gốc là 1.010.000.000 đồng (Một tỷ không trăm mười triệu đồng), nợ lãi là 86.020.279 (T2 mươi sáu triệu không trăm hai mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng).

Ông Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị Thúy V có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP L số tiền nợ tạm tính đến ngày 03/9/2025 là 1.096.020.279 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi sáu triệu không trăm hai mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng), trong đó, tiền nợ gốc là 1.010.000.000 đồng (Một tỷ không trăm mười triệu đồng), nợ lãi là 86.020.279 (T2 mươi sáu triệu không trăm hai mươi nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng). Trả một lần khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận Ngân hàng TMCP L tiếp tục yêu cầu tính lãi phát sinh theo HĐTD21A2023207 ngày 29/12/2023 và khế ước nhận nợ số: 21A2023207/01 ngày 29/12/2023, Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 25/07/2022, từ ngày 04/9/2025 cho đến khi ông Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị Thúy V trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị Thúy V không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP L được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC: 147/2020/HĐTC/CNBentre ngày 02/06/2020 và 148/2020/HĐTC/CNBentre ngày 02/06/2020 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp gồm:

- + Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 240,241,247,258, tờ bản đồ: 29, địa chỉ: xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) do ông Nguyễn Tấn P đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- + Phương tiện thủy nội địa số đăng ký BTr -8121; Số máy CUMMINS, kiểu VR0227616V67, Công suất máy 290CV; Trọng tải: 494Tấn/TTTP; Năm sản xuất 2016. Chủ phương tiện là ông Nguyễn Tấn P, địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.670.134 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn một trăm ba mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011266 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án khu vực 8 – Vĩnh Long).

- Ông Nguyễn Tấn P, bà Nguyễn Thị Thúy V có nghĩa vụ liên đới chịu án phí 22.442.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ